

NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN VỀ QUỐC TẾ HÓA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Cù Thị Ánh Tuyết

Trường Đại học Thủ Dầu Một

Nguyễn Văn Cảnh

Trường Sĩ quan Công binh

Email: tuyetcta@tdmu.edu.vn.

Tóm tắt: Quốc tế hóa giáo dục đại học được hiểu là quá trình tích hợp, liên kết đào tạo các yếu tố quốc tế và toàn cầu vào chương trình giảng dạy, nghiên cứu và dịch vụ của các cơ sở giáo dục. Điều này bao gồm việc trao đổi sinh viên và giảng viên, hợp tác đào tạo, nghiên cứu quốc tế và phát triển các chương trình học tập có yếu tố quốc tế. Bài báo này sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp tài liệu, nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về quốc tế hóa giáo dục đại học, bao gồm: sự phát triển, những đặc điểm cơ bản, phương pháp tiếp cận, tính dịch chuyển và trao đổi, xu hướng quốc tế hóa giáo dục đại học với mô hình Campus. Qua đó, giúp cung cấp thêm những luận cứ lý luận và thực tiễn giúp độc giả cũng như những nhà quản lý giáo dục có cái nhìn sâu sắc và toàn diện hơn về các khía cạnh của quốc tế hóa giáo dục, góp phần hữu ích cho việc xây dựng đề án, mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học ở các cấp độ: cơ sở giáo dục đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà nước.

Từ khóa: Quốc tế hóa, giáo dục đại học, quốc tế hóa giáo dục đại học.

Nhận bài: 2/1/2026; Biên tập: 3/1/2026; Phản biện: 5/1/2026; Duyệt đăng: 10/1/2026.

1. Đặt vấn đề

Quốc tế hóa giáo dục là xu hướng phát triển tất yếu của giáo dục đại học hiện đại ngày nay. Các trường đại học luôn có xu hướng quốc tế hóa giáo dục trong cả nghiên cứu, giảng dạy và phục vụ xã hội. Giáo dục quốc tế đã trở thành một ngành công nghiệp, một nguồn thu nhập và một kênh phương tiện để nâng cao danh tiếng, thương hiệu cho các trường đại học ở từng quốc gia. Quốc tế hóa giáo dục được hiểu là quá trình tích hợp, liên kết đào tạo các yếu tố quốc tế và toàn cầu vào chương trình giảng dạy, nghiên cứu và dịch vụ của các cơ sở giáo dục. Điều này bao gồm việc trao đổi sinh viên, hợp tác đào tạo, nghiên cứu quốc tế và phát triển các chương trình học tập có yếu tố quốc tế, nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng và kiến thức cần thiết để thành công trong môi trường toàn cầu hóa.

Vai trò của quốc tế hóa giáo dục đại học là không thể phủ nhận trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay. Lợi ích rõ rệt nhất của quốc tế hóa giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng là tạo cơ hội cho học sinh, sinh viên tiếp cận với các nền văn hóa và hệ thống giáo dục khác nhau. Học sinh, sinh viên có thể tham gia vào các chương trình trao đổi hoặc du học, nơi họ được trải nghiệm trực tiếp môi trường học tập và văn hóa mới. Điều này không chỉ mở rộng tầm nhìn của họ mà còn giúp họ phát triển các kỹ năng quan trọng như khả năng giao tiếp liên văn hóa, sự nhạy bén với những khác biệt văn hóa và tư duy sáng tạo. Đồng thời, quốc tế hóa giáo dục cũng giúp các trường đại học nâng cao uy tín và vị thế trên trường quốc tế thông qua việc hợp tác nghiên cứu và giảng dạy với các đối tác nước ngoài. Quốc tế hóa giáo dục còn góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc tiếp thu và áp dụng các phương

pháp giảng dạy, học liệu và công nghệ tiên tiến từ các quốc gia khác.

Tuy nhiên, quốc tế hóa giáo dục cũng đặt ra nhiều thách thức. Việc điều chỉnh chương trình giảng dạy để phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc không phải là điều dễ dàng. Ngoài ra, vấn đề tài chính và chi phí cho các hoạt động quốc tế hóa cũng là một rào cản lớn đối với nhiều cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở các nước đang phát triển.

Tóm lại, quốc tế hóa giáo dục là một xu hướng tất yếu trong bối cảnh toàn cầu hóa, mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả sinh viên và các cơ sở giáo dục. Bài báo này nghiên cứu về quốc tế hóa giáo dục đại học nhằm đưa ra những cơ sở lý luận và thực tiễn trong bối cảnh đa phương hóa, đa dạng hóa và toàn cầu hóa hiện nay: những đặc điểm cơ bản, sự phát triển, phương pháp tiếp cận, tính dịch chuyển và trao đổi, xu hướng mới về quốc tế hóa giáo dục đại học với mô hình Campus-in-campus.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích và tổng hợp tài liệu, nghiên cứu các sách chuyên khảo, bài báo khoa học, tài liệu liên quan để tìm hiểu các kiến thức lý luận và thực tiễn về quốc tế hóa giáo dục đại học.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Đặc điểm của quốc tế hóa giáo dục đại học

Quốc tế hóa được dựa theo định nghĩa được chấp nhận rộng rãi của Knight: “Quá trình tích hợp chiều kích quốc tế, liên văn hóa hoặc toàn cầu vào mục đích, chức năng và việc cung cấp giáo dục sau trung học”, mô tả rõ ràng quá trình này theo cách chung chung và trung lập về giá trị. Bằng cách

mở rộng định nghĩa của Knight, nhóm nghiên cứu của de Wit và cộng sự đã định nghĩa quốc tế hóa như sau: Quá trình cố ý tích hợp một chiều hướng quốc tế, liên văn hóa hoặc toàn cầu vào mục đích, chức năng và việc cung cấp giáo dục sau trung học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và nghiên cứu cho tất cả sinh viên và nhân viên và đóng góp có ý nghĩa cho xã hội.

Một số đặc điểm chính trong quốc tế hóa giáo dục đại học trong hơn 30 năm qua là:

Tập trung nhiều hơn vào quốc tế hóa ở nước ngoài hơn là quốc tế hóa trong nước.

Quốc tế hóa theo yêu cầu, phân mảnh chứ chưa phát triển lên tầm chiến lược, toàn diện và trung tâm trong các chính sách.

Vì lợi ích của một nhóm nhỏ sinh viên và giảng viên ưu tú hơn là tập trung vào kết quả toàn cầu và liên văn hóa cho tất cả.

Được chỉ đạo bởi các lý luận, tư tưởng chính trị, kinh tế, xã hội/văn hóa và giáo dục liên tục thay đổi, với sự tập trung ngày càng tăng vào các động lực kinh tế.

Ngày càng bị thúc đẩy bởi các bảng xếp hạng quốc gia, khu vực và toàn cầu.

Ít liên kết giữa ba chức năng cốt lõi của giáo dục đại học: giáo dục, nghiên cứu và phục vụ xã hội.

Chủ yếu là sự lựa chọn và trọng tâm chiến lược của các tổ chức giáo dục đại học và ít được các chính phủ quốc gia ưu tiên phát triển. Ít quan trọng hơn ở các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển và nhiều hơn là mối quan tâm chiến lược cụ thể trong các nền kinh tế phát triển.

2.2.2. Sự phát triển của quốc tế hóa giáo dục đại học

Vào thập niên 80 của thế kỷ trước, tại Châu Âu thành lập một Ban giám đốc về Giáo dục, Nghiên cứu và Khoa học trong Ủy ban châu Âu. Chương trình "Hành động Giáo dục" đã được khởi xướng với các chương trình học chung và các kế hoạch di chuyển liên kết đào tạo giữa các nước trong Châu Âu. Những năm 1980 đánh dấu một bước ngoặt với những tiến bộ đáng kể trong quốc tế hóa và hội nhập giáo dục đại học. Việc giới thiệu chương trình Erasmus vào năm 1987 là một thành tựu quan trọng, thúc đẩy di chuyển sinh viên và hợp tác học thuật trên khắp Châu Âu. Giai đoạn này cũng chứng kiến sự ra đời của các chương trình quan trọng khác như COMETT (Community Programme for Education and Training in Technology) và Lingua, thúc đẩy sự hội nhập giữa giáo dục và công nghiệp, Hiệp ước Maastricht (1992) chính thức được tích hợp giáo dục vào chương trình nghị sự của Liên minh châu Âu. Quy trình Bologna (1999), nhằm hội nhập giáo dục đại học, thúc đẩy trao đổi và hợp tác học thuật. Thập kỷ này cũng chứng kiến sự hợp tác toàn cầu tăng lên, khi sự kết thúc của Chiến tranh Lạnh và sự gia tăng của toàn cầu hóa đòi hỏi các

phương pháp tiếp cận cạnh tranh và hợp tác hơn. Sáng kiến "Các trường đại học châu Âu (EUI)" ra mắt vào năm 2018 đại diện cho nỗ lực mới nhất để nâng cao hợp tác và tính cạnh tranh toàn cầu trong giáo dục đại học.

Tại Mỹ và Úc đã diễn ra nhiều phong trào kêu gọi sự chú ý đến quốc tế hóa chương trình giảng dạy, giảng dạy và học tập cho sinh viên bản địa như một giải pháp thay thế cho việc du học đại học một chiều vào Mỹ, Úc và với sự tập trung ngày càng tăng vào việc tuyển dụng sinh viên quốc tế làm mất nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên bản địa. Những phản ứng này là những lời kêu gọi chú ý nhiều hơn đến các chiều hướng định tính của quốc tế hóa giáo dục, chẳng hạn như phát triển quyền công dân, khả năng tuyển dụng và cải thiện chất lượng nghiên cứu, giáo dục và dịch vụ cho xã hội.

Ngày nay, quốc tế hóa giáo dục đại học phát triển ngày càng đa dạng và mạnh mẽ hơn về mọi mặt. Ví dụ điển hình như: Trung tâm Quốc tế hóa Giáo dục đại học (CHEI) tại Università Cattolica del Sacro Cuore (UCSC), vừa kỷ niệm 10 năm thành lập, là một ví dụ về thành công trong nỗ lực duy trì quốc tế hóa giáo dục đại học. Trung tâm đã xây dựng được một cầu nối bền vững giữa một bên là Đại học Università Cattolica del Sacro Cuore, một trường đại học tư thục tại năm thành phố của Ý và bên kia là cộng đồng học giả giáo dục quốc tế toàn cầu. Một ví dụ khác là chương trình giáo dục xuyên quốc gia giữa Đại học Tây Sydney của Úc và Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam, đã đào tạo một số người tị nạn, trong số 90.000 người phải di dời tại chín trại tị nạn, dọc biên giới Thái Lan - Myanmar. Chính phủ Úc không cấp thị thực du học cho những người này vì tình trạng di cư của họ, nhưng chính phủ Việt Nam cho phép họ học chương trình chung này tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và tốt nghiệp với bằng cấp của Úc từ Đại học Tây Sydney. Đặc biệt, giáo dục quốc tế ngày càng được sử dụng như một cơ chế để giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động và hỗ trợ xây dựng đất nước ở một số quốc gia phát triển như Canada, New Zealand và Đức với xu hướng liên kết giáo dục và di cư quốc tế ngày càng trở nên rõ ràng hơn.

2.2.3. Cách tiếp cận quốc tế hóa giáo dục đại học

Quốc tế hóa giáo dục đại học thường được coi là xu hướng đương đại do các quốc gia phát triển phương Tây thúc đẩy, theo đó các mô hình cung cấp dịch vụ ưu tú cụ thể, thường được cung cấp bằng tiếng Anh, được coi là đã ảnh hưởng đến hoạt động thực tiễn trên toàn cầu. Xu hướng này thể hiện theo hai cách chính.

Đầu tiên là, thông qua việc tuyển dụng sinh viên quốc tế (và đội ngũ giảng viên), đặc biệt là đến Mỹ, Úc, Vương quốc Anh và các nước phương Tây khác.

Thứ hai là, thông qua việc các trường đại học

phương Tây mở các cơ sở, chi nhánh, thường là hợp tác với các tổ chức địa phương, tại các quốc gia đang phát triển “ở nước ngoài”.

Nhìn chung, những chiều hướng quốc tế hóa tại đại học mang tính tùy biến, rời rạc hơn là rõ ràng, toàn diện và có tính chiến lược. Trong thập kỷ cuối của thế kỷ trước, quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa diễn ra ngày càng tăng của các nền kinh tế và xã hội, kết hợp với các yêu cầu của nền kinh tế tri thức và sự kết thúc của chiến tranh lạnh, đã tạo ra bối cảnh cho một cách tiếp cận chiến lược hơn đối với quốc tế hóa trong giáo dục đại học. Các tổ chức quốc tế như Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc và Ngân hàng thế giới, các chính phủ quốc gia, Liên minh Châu Âu và các tổ chức giáo dục đại học như Hiệp hội các trường đại học quốc tế đã đưa quốc tế hóa giáo dục đại học lên hàng đầu trong chương trình cải cách. Quốc tế hóa đã trở thành tác nhân thay đổi chính trong giáo dục đại học ở các nước phát triển cũng như ở các quốc gia mới nổi và đang phát triển.

Trong nhiều năm qua, cách tiếp cận mới này đã nhận được sự chú ý tích cực và hiện nay, điều quan trọng là phải xem liệu sự thay đổi này có thực sự diễn ra theo hướng tiếp cận đạo đức và định tính hơn đối với quốc tế hóa hay không và người ta có thể quan sát thấy những chiều hướng mới nào trong sự thay đổi đó.

Toàn cầu hóa, với tư cách là một yếu tố có ảnh hưởng, cũng đã chuyển đổi các hệ thống, chính sách và tổ chức giáo dục đại học. Rõ ràng là toàn cầu hóa và các lực lượng giáo dục đại học phụ thuộc lẫn nhau và liên kết chặt chẽ. Các trường đại học đào tạo ra những lao động có tay nghề cao và đóng góp phần lớn vào các dự án nghiên cứu và phát triển, đây là những lực lượng quan trọng thúc đẩy khả năng cạnh tranh quốc tế của bất kỳ tổ chức hoặc quốc gia nào. Hơn nữa, sự phát triển của các cộng đồng toàn cầu kết hợp với sự xuất hiện của các xã hội tri thức là động lực thúc đẩy những thay đổi trong cách tiếp cận quản lý của các trường đại học, chẳng hạn như những thay đổi về thái độ và văn hóa quản lý. Các trường đại học đang ngày càng trở nên có tính kinh doanh và toàn cầu hóa hơn. Do đó, các hoạt động của các trường đại học đang trở nên phát triển hơn về mặt quốc tế và toàn cầu (tương ứng về mặt cạnh tranh và hợp tác). Để phát triển khả năng quốc tế hóa của mình, các trường đại học được kêu gọi áp dụng hai chiến lược: chiến lược liên quan đến chương trình giáo dục, nghiên cứu và dịch vụ giáo dục và chiến lược liên quan đến tổ chức nhằm tạo điều kiện thuận lợi và thể chế hóa các hoạt động quốc tế thông qua hệ thống quản lý và vận hành.

Trong hoạt động kinh doanh, đứng sau thương hiệu quốc tế hóa giáo dục là các công ty hay tập

đoàn giáo dục đang phát triển vượt ra ngoài biên giới quốc gia của họ để tăng lợi nhuận, học hỏi từ các thị trường khác, chia sẻ bí quyết công nghệ và mạng lưới doanh thu, cũng như tìm kiếm đối tác kinh doanh ở nước ngoài. Quá trình này đã, đang và sẽ phát triển mạnh mẽ, miễn là triển vọng hợp tác tiếp tục tạo ra giá trị cho liên doanh.

2.2.4. *Tính dịch chuyển, trao đổi trong quốc tế hóa giáo dục đại học*

Tính dịch chuyển của sinh viên, học giả và chương trình, sự danh tiếng và thương hiệu và sự thay đổi trong mô hình từ hợp tác sang cạnh tranh là những biểu hiện chính, là đặc trưng của quốc tế hóa trong giáo dục đại học trong 30 năm qua. Sự dịch chuyển của du học sinh là biểu hiện đặc trưng của quốc tế hóa trên toàn thế giới. Ước tính gần đây đưa ra con số 5 triệu sinh viên dịch chuyển trên toàn thế giới. Những lợi ích của hoạt động này được ghi nhận trong mọi khía cạnh bao gồm cả cá nhân, xã hội, học thuật và nghề nghiệp mà sinh viên nhận được khi tham gia chương trình trải nghiệm học tập quốc tế. Đồng thời, việc dịch chuyển còn mang lại lợi ích cho những người không trực tiếp tham gia vào quá trình quốc tế hóa giáo dục đại học. Ví dụ, sinh viên quốc tế có thể tạo ra nguồn doanh thu khổng lồ cho các tổ chức cá nhân và toàn bộ nền kinh tế. Ví dụ, tại Mỹ, doanh thu từ các hoạt động của sinh viên quốc tế ước tính đã vượt qua 42 tỷ đô la trong năm 2017.

Trong giai đoạn 2010 - 2020, chúng ta không chỉ chứng kiến số lượng sinh viên quốc tế tăng gấp đôi mà còn nhận thấy sự gia tăng trong các hoạt động nhượng quyền, chương trình liên thông, mở các cơ sở chi nhánh ở ngoài nước và cung cấp giáo dục đại học trực tuyến. Các chương trình quốc gia đã tăng cường sự khác biệt trong giáo dục đại học với sự chú ý nhiều hơn đến một số ít các trường đại học đẳng cấp vươn tầm thế giới và các tổ chức hàng đầu quốc gia để cạnh tranh, để giành được những sinh viên, học giả tài năng, xuất chúng, nhằm mục đích giành lấy vị trí cao trong bảng xếp hạng toàn cầu, để tiếp cận các tạp chí có tác động cao và để được tài trợ chi phí của các tổ chức.

2.2.5. *Các mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học*

Trong nghiên cứu của Trần Mai Đông và cộng sự, nhóm tác giả đã trình bày 4 mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học:

Mô hình thứ nhất, các trường đại học nhập khẩu kiến thức từ các trường đại học tiên tiến trên thế giới - mô hình nhập khẩu tri thức có thể được thực hiện bằng cách tuyển dụng các nhà nghiên cứu, giảng viên, nhà quản lý giáo dục chất lượng cao từ các nước khác.

Mô hình thứ 2, các trường đại học thuê một đối tác nước ngoài để thực hiện đào tạo và đánh giá chương trình học của sinh viên - mô hình này được thực hiện bằng cách gửi sinh viên ra nước ngoài

học tại các trường đại học liên kết hoặc là sử dụng các chương trình đào tạo chung với các trường đại học khác.

Mô hình thứ 3, các trường đại học tuyển sinh viên quốc tế đến học tại trường của họ để mở rộng thị trường đào tạo, mô hình này được áp dụng nhằm mang lại thu nhập cho trường đại học, đồng thời thu hút nhiều sinh viên quốc tế đến học, tạo uy tín cho quốc gia và danh tiếng cho nền giáo dục đại học, tạo cơ sở cho việc truyền bá tư tưởng và văn hóa.

Mô hình thứ 4, một số trường đại học quốc tế hóa bằng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài, họ xây dựng một cơ sở đại học ở nhiều quốc gia khác và điều hành các hoạt động đào tạo và nghiên cứu giống hệt như cơ sở chính (mô hình global network micro-campus hay Campus-in-campus).

Trong bối cảnh hiện nay, với sự phát triển không ngừng của khoa học, công nghệ, mô hình quốc tế hóa giáo dục thứ 5 đang dần hình thành, đó là quốc tế hóa ảo giáo dục đại học, là một bước đột phá giáo dục đại học với nhiều cơ hội và thách thức mới cho tất cả mọi người.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, những phương thức hợp tác quốc tế truyền thống đã không còn hiệu quả. Các cơ sở giáo dục đại học đã nhận thức được và xây dựng những mô hình hợp tác mới nhằm tận dụng tối ưu các nguồn lực không biên giới về con người, chương trình đào tạo, tài liệu, cơ sở vật chất, tiến tới mục tiêu phát triển bền vững giáo dục đại học. Do đó mô hình Campus-in-campus: Innovative Models for Internationalization of Higher Education Institutions (Campus-in-campus: Mô hình đổi mới sáng tạo trong quốc tế hoá cơ sở giáo dục đại học) ra đời. Mô hình campus-in-campus có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức như kết hợp các chương trình đào tạo của các bên liên quan vào chương trình học của các cơ sở giáo dục, thành lập các đơn vị thực hành/nghiên cứu của các doanh nghiệp/tổ chức/văn phòng tại các cơ sở giáo dục đại học và ngược lại, thúc đẩy sự dịch chuyển của sinh viên và cán bộ giảng viên, xây dựng các phân hiệu của các tổ chức giáo dục nước ngoài tại quốc gia sở tại.

2.2.6. Một số phân tích và nhận định chung về quốc tế hóa giáo dục đại học

Việc xây dựng, phát triển và duy trì thành công các chương trình quốc tế hóa trong thời gian dài, giúp các trường đại học trở nên đa dạng hóa cả về chương trình đào tạo lẫn văn hóa, mang đến trải nghiệm, hoàn thiện kỹ năng làm việc có yếu tố quốc tế cho sinh viên của mình. Qua đó, góp phần nâng cao danh tiếng của cơ sở giáo dục đào tạo.

Quốc tế hóa giáo dục đại học góp phần đào tạo ra những sinh viên chất lượng cao. Sự tiếp cận với yếu tố quốc tế và sự giao thoa văn hóa với sinh viên ngoại quốc giúp sinh viên bản địa nâng cao được các kỹ năng cần thiết của người học đại học

để bước vào thị trường lao động một cách tự tin và bản lĩnh hơn. Sinh viên được chuẩn bị tốt hơn cho những công việc trong tương lai, làm việc trong môi trường cạnh tranh và quốc tế, nơi ngôn ngữ nước ngoài và kinh nghiệm bên ngoài quốc gia của một người trở thành chuẩn mực.

Ngoài ra, quá trình quốc tế hóa của các trường đại học được thực hiện thông qua các liên kết giáo dục trực tuyến và nghiên cứu học thuật, cũng như liên kết với các cơ sở ở nước ngoài giúp tăng phạm vi, quy mô giáo dục, tiềm lực kinh tế và trở nên thực sự toàn cầu hóa của cơ sở giáo dục đại học. Theo quan điểm này, vai trò và chức năng cốt lõi của các nhà giáo dục trên toàn thế giới trong thế kỷ 21 tiếp tục thay đổi và phát triển theo các lực lượng thị trường.

Thúc đẩy các tổ chức giáo dục đại học thực hiện quốc tế hóa sẽ cung cấp nhiều lựa chọn hơn cho các cuộc trao đổi quốc tế (học kỳ liên kết đào tạo hoặc năm học ở nước ngoài; chương trình cấp bằng kép; trao đổi giáo sư...) cho sinh viên hoặc giảng viên của các cơ sở giáo dục. Ngoài sự cạnh tranh trong ngành giáo dục và nhu cầu quốc tế hóa đại học, nhu cầu phát sinh từ thị trường lao động (đòi hỏi ngoại ngữ và kinh nghiệm làm việc quốc tế) tập trung vào những sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng cao về giao tiếp xuyên văn hóa, lãnh đạo toàn cầu cũng như tư duy cởi mở, sáng tạo.

Trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển không ngừng (AI, IoT, Big Data, Blockchain, AR, VR, 6G,...) các mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học truyền thống sẽ không còn phát huy được hiệu quả. Mô hình Campus-in-campus sẽ là mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học được phát triển mạnh mẽ ở thời điểm hiện tại. Và trong tương lai không xa khi mà cơ chế, chính sách được hoàn thiện, cùng với sự phát triển khoa học thì mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học ảo sẽ lên ngôi.

Để quốc tế hóa giáo dục đại học ở Việt Nam được phát triển bền vững cần sự chung tay xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, ngân sách từ góc độ quản lý cấp Nhà nước, Bộ GD-ĐT đến cơ sở giáo dục đại học

3. Kết luận

Quốc tế hóa giáo dục đại học là xu thế phát triển tất yếu trong một thế giới đa phương hóa, đa dạng hóa và toàn cầu hóa hiện nay, nhằm tận dụng tối ưu các nguồn lực không biên giới về con người, chương trình đào tạo, tài liệu, cơ sở vật chất, tiến tới mục tiêu phát triển bền vững giáo dục đại học. Bài nghiên cứu đi sâu phân tích một số khía cạnh của quốc tế hóa giáo dục đại học: vai trò, đặc điểm, sự phát triển, tính dịch chuyển, trao đổi, phương pháp tiếp cận, sự nhân bản hóa giáo dục đại học, các yếu tố tác động, mô hình Campus-in-campus và quốc tế hóa giáo dục đại

học ảo, qua đó góp phần cung cấp thêm và hoàn thiện những luận cứ lý luận và thực tiễn về quốc tế hóa giáo dục đại học.

Từ những sự phân tích trên, các tác giả đưa ra nhận định về xu hướng phát triển của quốc tế hóa giáo dục đại học: Mô hình Campus-in-campus sẽ là mô hình quốc tế hóa giáo dục đại học được phát triển mạnh mẽ ở thời điểm hiện tại ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ota, H. (2018), *Internationalization of higher education: Global trends and Japan's Challenges*, *Educational Studies in Japan*, 12, 91-105.
- [2]. Urban, E. L., & Palmer, L. B. (2014), *International students as a resource for internationalization of higher education*, *Journal of Studies in International Education*, 18 (4), 305 - 324.
- [3]. Knight, J. (2008), *Higher education in turmoil: The changing world of internationalization*. Rotterdam: Sense Publishers.
- [4]. Dewey, P., & Duff, S. (2009), *Reason before passion: Faculty views on internationalization in higher education*, *Higher Education*, 58 (4), 491 - 504.
- [5]. Yemini, M., & Sagie, N. (2015), *Research on internationalisation in higher education - exploratory analysis*, *Perspectives: Policy and Practice in Higher Education*, 20(2-3), 90 - 98.
- [6]. de Wit, H. (2019). *Internationalization in higher education: A critical review*. SFU Educational Review, 12(3), 9 - 17.
- [7]. Knight, J. (2004). *Internationalization Remodelled: Definition, Approaches, and Rationales*. *Journal of Studies in International Education*. 8 (1), 5 - 31.
- [8]. Tran, T. T. (2014). *Internationalization of Higher Education in Vietnam Opportunities and Challenges*, *VNU Journal of Foreign Studies*, 30 (3).
- [9]. Ryu, J.H. & Nguyen, A.T., (2021). *Internationalization of higher education in Vietnam: current situations, policies, and challenges*. *International Journal of Comparative Education and Development*, 23 (3), 227 - 241.
- [10]. de Wit, H., Hunter, F., Egron-Polak, E., & Howard, L. (2015). *Internationalisation of higher education: A study for the European parliament*. Brussels: Policy Department B: Structural and Cohesion Policies European Parliament.

General study on internationalization of higher education

Cu Thi Anh Tuyet, Thu Dau Mot University
 Nguyen Van Canh, Engineering Officer School
 Email: tuyetcta@tdmu.edu.vn.

Abstract: Internationalization of higher education is understood as the process of integrating and linking international and global elements into the curriculum, research, and services of educational institutions. This includes student and faculty exchanges, collaborative training, international research, and the development of internationally oriented academic programs. This paper employs an analytical research method, synthesizing literature, and studying the theoretical and practical foundations of internationalization in higher education, including: its development, basic characteristics, approaches, mobility and exchange, and trends in the internationalization of higher education with the Campus model. This will provide additional theoretical and practical arguments, helping readers and education administrators gain a deeper and more comprehensive understanding of the aspects of educational internationalization, contributing usefully to the development of projects and models for internationalizing higher education at various levels: higher education institutions, the Ministry of Education and Training, and the State.

Keywords: Internationalization, higher education, Internationalization of higher education.